

Số: -----

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày tháng 9 năm 2023

**BÁO CÁO THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI
THEO THÔNG TƯ 36/2017/TT-BGDĐT
NĂM HỌC 2022-2023**

- Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân”.

- Trường NDT Khuyết tật báo cáo việc thực hiện Quy chế công khai của nhà trường cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Thông qua các hoạt động thực hiện quy chế công khai trong trường học nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy quyền làm chủ, tự chịu trách nhiệm, thực hiện giám sát các hoạt động theo quy chế dân chủ cơ sở, chấp hành nghiêm túc các quy định của cấp trên.

- Phát huy khả năng tự học và tinh thần sáng tạo, năng động trong việc tìm tòi kiến thức để nâng cao trình độ tay nghề.

- Tự điều chỉnh kịp thời các sai phạm, hay thiếu sót trong quản lý điều hành của ban giám hiệu, các tổ chức đoàn thể, giáo viên trong nhà trường.

- Tạo điều kiện cho xã hội tham gia giám sát, hỗ trợ nhà trường trong công tác giáo dục.

- Thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ, chính xác, cụ thể, rõ ràng về nội dung, hình thức và thời điểm theo quy định của Quy chế thực hiện công khai.

II. NỘI DUNG:

1. Thành lập ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai. (Có quyết định kèm theo).

- Ban chỉ đạo của trường do Hiệu trưởng làm trưởng ban, Phó hiệu trưởng và Chủ tịch công đoàn là các phó ban, trưởng các bộ phận là thành viên của Ban chỉ đạo.

- Trưởng ban tổ chức triển khai, quán triệt nội dung Thông tư số: **36/2017/TT-BGDĐT** trong Hội đồng sư phạm nhà trường.

- Các thành viên trong Ban chỉ đạo thực hiện theo sự phân công của Trưởng, Phó ban. Căn cứ Quy chế công khai ban hành theo Thông tư số: **36/2017/TT-**

BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đề tiên hành thu thập thông tin, số liệu kê khai theo các biểu mẫu 5, 6, 7, 8. Báo cáo nội dung : Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục; Công khai thu chi tài chính. Phải đảm bảo đúng thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường, phụ huynh học sinh và SPGD&ĐT đúng lộ trình đề ra trong kế hoạch.

- Các phó ban và thành viên Ban Thanh tra nhân dân giúp trưởng ban thường xuyên kiểm tra, giám sát đôn đốc thành viên Ban chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quy chế và văn bản hướng dẫn thực hiện kế hoạch công khai của Sở Phòng Giáo dục và đào tạo.

2. Phân công nhiệm vụ của các thành viên.

- Trưởng ban: Tổ chức triển khai Thông tư 36 và Quy chế công khai vào đầu năm học trước Hội đồng sư phạm và điều hành báo cáo thu chi tài chính.

- Phó ban thường trực: Chỉ đạo trực tiếp các thành viên tiến hành điều tra thông tin, thu thập số liệu cập nhật vào các biểu mẫu số: 5, 6, 7, 8; tổng hợp chất lượng giáo dục; Tổ chức kiểm tra và nhập thông tin trên máy vi tính.

- Phó ban giám sát: Thực hiện chức năng giám sát các cá nhân, đầy đủ hay không; Tập hợp các loại hồ sơ để niêm yết công khai như: Nội quy, quy chế làm việc, quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường, bảng tổng hợp chất lượng giáo dục, bảng phân công lao động; Kiểm tra thời gian tổ chức công khai, địa điểm công khai và thường xuyên báo cáo Trưởng ban về tình hình triển khai thực hiện Quy chế.

- Thư kí: Tổng hợp thông tin báo cáo kết quả thực hiện quy chế. Ghi chép các cuộc họp ban chỉ đạo và hội đồng sư phạm, giúp trưởng ban hoàn thành kế hoạch thực hiện Quy chế công khai.

3. Tổ chức thực hiện:

- Thông qua Hội nghị CB-VC đầu năm:

+ Giáo viên đăng ký chất lượng của nhóm lớp và danh hiệu thi đua cá nhân.

+ Tổ Chuyên môn đăng ký chất lượng hoạt động của tổ cề chất lượng chăm sóc, giáo dục, chất lượng các hội thi, kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, phương pháp nâng cao chất lượng giáo dục của tổ.

+ Công đoàn, TPT Đội phát động thi đua tạo không khí tích cực học tập, rèn luyện trong đội ngũ cán bộ giáo viên và học sinh.

- Tổng hợp chất lượng chăm sóc- giáo dục vào cuối học kỳ và cuối năm có so sánh đánh giá phân tích kết quả so với những năm trước để thực hiện công khai.

- Thực hiện đánh giá phân loại giáo viên nhân viên hàng năm để thực hiện công khai chất lượng đội ngũ.

4. Các nội dung công khai:

4.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

- a) Cam kết chất lượng giáo dục: (Theo Biểu mẫu 05).
- b) Chất lượng giáo dục thực tế: (Thực hiện theo Biểu mẫu 6).

4.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục:

- a) Cơ sở vật chất: (Thực hiện theo Biểu mẫu 7).
- b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên: (Thực hiện theo Biểu mẫu 8).

4.3. Công khai thu chi tài chính:

a) Tình hình tài chính:

- Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về quy chế công khai tài chính có sử dụng các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và theo Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

- Công khai tình hình hoạt động tài chính theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được nhà nước hỗ trợ. Công khai các khoản thu từ viện trợ, tài trợ, quà biếu, tặng, các khoản phải nộp cho ngân sách nhà nước, các khoản thu khác theo từng năm, số tiền ngân sách nhà nước hỗ trợ cho cơ sở giáo dục,

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học: **mức thu học phí không.**

c) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, chi tham quan học tập; mức chi thường xuyên/01 học sinh; chi đầu tư sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với học sinh thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

4.4. Hình thức và thời điểm công khai

a. Hình thức công khai: Niêm yết công khai đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh theo dõi nắm bắt thông tin.

- Công khai tại Hội nghị cha mẹ học sinh toàn trường.

- Công khai trên trang web website của nhà trường.
- Niêm yết công khai tại bảng thông báo của trường.
- Công khai trong phiên họp Hội đồng sư phạm.
- Công khai tại Hội nghị CNVC nhà trường.

b. Thời điểm công khai

- Vào đầu năm học 2022-2023 và niêm yết 30 ngày liên tục (tháng 9) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

- Tháng 6 hàng năm.

- Bất cứ lúc nào, cha mẹ học sinh và những người quan tâm đều có thể tiếp cận các thông tin trên. Để chuẩn bị cho năm học mới, nhà trường có thể cung cấp thêm các thông tin liên quan khác để cha mẹ học sinh nắm rõ và phối hợp thực hiện.

- Đối với học sinh tuyển mới: phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh và ra thông báo công khai được niêm yết tại trường và các quận, huyện trên địa bàn trước khi tuyển sinh.

- Đối với học sinh đang học tại trường: thông báo qua giáo viên chủ nhiệm bằng tin nhắn Zalo của nhà trường, Zalo của lớp chủ nhiệm và phổ biến cho cha mẹ học sinh trong các buổi họp cha mẹ học sinh đầu và cuối năm học.

Trên đây là báo cáo thực hiện quy chế “3 công khai” năm học 2022 - 2023 của trường NDT Khuyết tật./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để b/c).
- Webside trường (công khai);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Mai Hữu Nghĩa